

Tiết 26

TOÁN
Luyện tập

Sách giáo khoa: 26-27. Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:Biết tìm một trong các phần bằng nhau của một số và vận dụng được để giải các bài toán có lời văn.**Bài 1, bài 2, bài 4**

II/ Đồ dùng dạy học:Phiếu ghi các bài tập

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: học sinh làm bài 4/25

2/ Dạy bài mới:

Luyện tập

Bài 1 : Viết tiếp vào chỗ trống:

Mục tiêu: Giúp học sinh biết tìm một phần mấy của một số:

Học sinh làm vào vở

Bài 2: Mục tiêu: Giúp học sinh biết giải toán

Học sinh làm vào vở .1 em làm bảng phụ.lớp nx

Bài 4 :hs làm cá nhân vào vở sau đó gv hỏi hs trả lời

3/Củng cố, dặn dò

Làm bài tập 3/ 27

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:.....
.....

Tiết 27

TOÁN

Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số

Sách giáo khoa/ 28

Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:- Biết làm tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (trường hợp chia hết ở tất cả các lượt chia).

- Biết tìm một trong các phần bằng nhau của một số. Bài 1, bài 2 (a), bài 3

II/ Đồ dùng dạy học: Bảng con, bảng phụ.

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: học sinh làm bài 3/27

2/ Dạy bài:

a. Hoạt động 1: Thực hiện phép chia:

* $96 : 3 = ?$

Hướng dẫn đặt tính; cách chia.

* $86 : 2 = ?$ (thực hiện như trên)

b. Hoạt động 2: Thực hành:

Bài 1 : Đặt tính rồi tính:

Học sinh làm bảng con.

Bài 2: Viết tiếp vào chỗ chấm: Học sinh làm vào vở- một em làm bảng phụ.lớp nx

Bài 3 : toán giải.

HS đọc đề; tìm hiểu đề. Học sinh làm vào vở .1 em làm bảng phụ.lớp nx

3/Củng cố, dặn dò

Xem bài sau.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:.....
.....

TOÁN

Luyện tập

Sách giáo khoa/ 28

Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:- Biết làm tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (chia hết ở tất cả các lượt chia).

- Biết tìm một trong các phần bằng nhau của một số và vận dụng trong giải toán. Bài 1, bài 2, bài 3

II/ Đồ dùng dạy học:

Phiếu ghi các bài tập

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ:

2/ Dạy bài mới:

Luyện tập

Bài 1 : Đặt tính rồi tính. Hs làm bảng con

Bài 2: Học sinh làm vào vở- một em làm phiếu.

Chấm chữa bài.

Bài 3 : Giải toán .HS đọc đề; tìm hiểu đề. Học sinh làm vào vở .1 em làm bảng phụ.lớp nx

3/Củng cố, dặn dò

Học sinh nêu lại cách tìm một phần mấy.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:.....

.....

.....

Tiết 29

TOÁN
Phép chia hết- Phép chia có dư

Sách giáo khoa/ 28

Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:

Giúp học sinh:

- Nhận biết phép chia hết, phép chia có dư.
- Số dư phải bé hơn số chia.

II/ Đồ dùng dạy học:

Các tấm bìa có chấm tròn, que tính.

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: 2/ Dạy bài mới:

a/ Nhận biết phép chia có dư:

$8 : 2 = 4$ là phép chia hết.

$9 : 2 = 4$ (dư 1) là phép chia có dư

* Vì $8 : 2 = 4$ không thừa nên ta gọi là phép chia hết

$9 : 2 = 4$ (dư 1) là phép chia có dư vì thừa 1.

Vì $1 < 2$ nên không chia được cho 2.

***Chú ý:** số dư phải bé hơn số chia.

b/ Thực hành:

Bài 1 : Tính rồi viết theo mẫu

Học sinh làm bằng con.

Bài 2: Điền Đ, S

Học sinh làm vào vở- một em làm phiếu.

Chấm chữa bài.

Bài 3 : hs tự làm vào vở sau đó gv hỏi hs trả lời

3/Củng cố, dặn dò

Học sinh nêu lại cách tính nhẩm của phép chia đúng và phép chia có dư.

Xem bài sau.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:.....

.....

.....

Tiết 30

TOÁN

Luyện tập

Sách giáo khoa/ 30

Thời gian dự kiến 35 phút

I/ Mục tiêu:- Xác định được phép chia hết và phép chia có dư.

- Vận dụng phép chia hết trong giải toán. Bài 1, bài 2 (cột 1, 2, 4), bài 3, bài 4

II/ Đồ dùng dạy học:

Phiếu ghi các bài tập

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ:

2/ Dạy bài mới:

Luyện tập

Bài 1 : Đặt tính rồi tính

Học sinh làm vào vở một em làm bảng phụ Chấm chữa bài.

Bài 2: hs làm bảng con

Bài 3 : toán giải

Bài 4 : Viết tiếp vào chỗ trống

Học sinh làm vào VBT

Thu bài chấm, nhận xét

3/Củng cố, dặn dò

Cho học sinh chơi trò chơi : ai nhanh hơn.

Hai đội thực hiện nhanh phép chia có dư.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:

TOÁN

Bảng nhân 7

Tiết:31

Thời gian dự kiến: 45 phút- Sách giáo khoa: 31

I/ Mục tiêu: -Bảng nhân 7

- Học sinh tự lập được và học thuộc bảng nhân 7.Củng cố ý nghĩa của phép nhân và giải bài toán bằng phép nhân.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ Đồ dùng :

- Gv và học sinh: Các tấm bìa, mỗi tấm có 7 chấm tròn, bảng phụ.

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: Kiểm tra bài tiết trước-nhận xét

2/ Bài mới:

Hoạt động 1: Lập bảng nhân 7

Hướng dẫn học sinh tự lập bảng nhân 7:

Hướng dẫn học sinh lập các công thức $7 \times 1 = 7$; $7 \times 2 = 14$; $7 \times 3 = 21$.

- Giáo viên cho học sinh quan sát một tấm bìa có 7 chấm tròn. Hỏi học sinh: 7 chấm tròn được lấy 1 lần, vậy ta được mấy chấm tròn? (7 chấm tròn được lấy 1 lần bằng 7 chấm tròn), Giáo viên nêu: “ 7 được lấy 1 lần, ta viết: $7 \times 1 = 7$. Cho học sinh nêu lại: 7 nhân 1 bằng 7.
- Tương tự hd hs lập được bảng nhân
- Học thuộc bảng nhân 7.

Hoạt động 2: Thực hành

Bài 1: Tính nhẩm - hd hs làm miệng-nhận xét

Bài 2: Số ?

- Giáo viên hướng dẫn, học sinh làm vào vở bài tập-hs lên bảng làm.
- Gv cùng hs nhận xét

Bài 3: Bài toán

- Hs đọc đề toán –gv hd tóm tắt, giải toán
- Hs làm vbt-1 hs lên bảng làm- gv cùng hs nhận xét.

3/ Củng cố, dặn dò

Học sinh đọc lại bảng nhân 7. Thi đọc thuộc bảng nhân 7.

Về xem lại bài-chuẩn bị tiếp cho tiết sau.

Nhận xét tiết học.

IV/ Bổ sung:

TOÁN

Tiết:32

Luyện tập

Thời gian dự kiến : 45 phút- Sách giáo khoa trang:32

I/ Mục tiêu:

- Củng cố việc học và sử dụng bảng nhân 7 để làm tính và giải toán.
- Nhận xét về tính chất giao hoán của phép nhân qua các ví dụ cụ thể.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ Đồ dùng :

- GV: bảng phụ

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: học sinh đọc bảng nhân 7.

2/ Dạy bài mới:

Bài 1 : Tính nhẩm, học sinh biết tính nhẩm trong bảng nhân 7.

- HD hs làm miệng-nhận xét.(Quan tâm đến học sinh yếu)

Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống.

Nhận xét: Trong phép nhân, khi thay đổi thứ tự các thừa số thì tích không thay đổi.

Học sinh làm vào VBT- một em làm bảng phụ-nhận xét

Chấm chữa bài.

Bài 3 : Tính

Giáo viên giúp cho học sinh nhắc lại cách tính các biểu thức .

Học sinh làm vào vở bài tập, một học sinh làm bảng phụ-nhận xét.

Chấm, chữa bài.

Bài 4 : Bài toán

Học sinh đọc đề, tìm hiểu cách giải và làm vào vở bài tập.Một hs lên bảng làm-nhận xét.

Chấm, chữa bài.

3/Củng cố, dặn dò

Học sinh đọc lại bảng nhân 7.

Về xem lại bài, chuẩn bị tiếp cho tiết sau.

Nhận xét tiết học.

IV/ Bổ sung:

.....

Tiết 33

TOÁN

Gấp một số lên nhiều lần

Sách giáo khoa trang 33 .Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:

- Biết thực hiện gấp một số lên nhiều lần (bằng cách nhân số đó với số lần)
- Phân biệt nhiều hơn một số đơn vị với gấp lên một số lần.
- Cần thận khi làm toán.

II/ Đồ dùng dạy học:

Sơ đồ như sách giáo khoa.

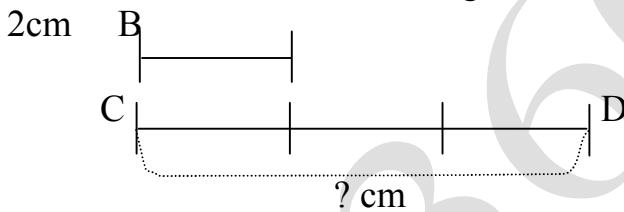
III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: học sinh làm bài 5 trang 32. Đọc bảng nhân 7.

2/ Dạy bài mới:

Hướng dẫn học sinh thực hiện gấp một số lên nhiều lần:

- Giáo viên nêu bài toán. Hướng dẫn học sinh tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng: A



Giáo viên tổ chức cho học sinh trao đổi ý kiến để nêu phép tính tìm độ dài của đoạn thẳng CD.

Cho học sinh giải bài toán và viết bài giải vào vở.

Hỏi học sinh: Muốn gấp 2cm lên 3 lần ta làm thế nào? (Muốn gấp 2cm lên 3 lần ta lấy 2cm nhân với 3)

Trên cơ sở đó cho học sinh trả lời dạng khái quát: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta lấy số đó nhân với số lần.

Thực hành:

Bài 1 : Viết (theo mẫu):

Giáo viên hướng dẫn học sinh làm theo mẫu: Gấp 3m lên 5 lần được: $3 \times 5 = 15$ (m)

Các bài còn lại học sinh làm vào vở bài tập.
chấm, chữa bài.

Bài 2: Bài toán

Học sinh đọc yêu cầu, tóm tắt theo gợi ý của giáo viên và làm vào vở bài tập - một em làm phiếu.

Chấm chữa bài.

3/Củng cố, dặn dò

Học sinh đọc lại ghi nhớ. Về nhà làm bài tập 3 trang 33

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:.....

TOÁN

Tiết:34

Luyện tập

Thời gian dự kiến : 45 phút- Sách giáo khoa trang: 34

I/ Mục tiêu:

- Củng cố và vận dụng về gấp một số lên nhiều lần và về nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ Đồ dùng :

-GV: bảng phụ.

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: ktra bài tiết trước- nhận xét.

-Giới thiệu bài

2/ Dạy bài mới:

HD 1:Luyện tập

MT: củng cố lại kiến thức đã học

Bài 1 : Viết (theo mẫu).

Cho học sinh giải thích bài mẫu. Chẳng hạn: 4 gấp 6 lần được 24 (nhân nhẩm $4 \times 6 = 24$)

-HS làm bài vào VBT Giáo viên giúp đỡ hs yếu làm bài.

Hs

nêu bài làm của mình

- GV cùng hs nhận xét
- Chấm, chữa bài.

Bài 2: Tính

- Lưu ý học sinh về cách nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Học sinh làm vào VBT- một em làm bảng phụ-nhận xét.
- Chấm, chữa bài.

Bài 3 : Bài toán

-Học sinh nhắc lại cách thực hiện bài toán dạng: Gấp một số lên nhiều lần.

-Giáo viên cho học sinh làm bài vào vở bài tập. một học sinh làm bảng phụ-nhận xét.

Chăm, chữa bài.

3/Củng cố, dẫn dò

Học sinh nhắc lại cách thực hiện dạng toán : Gấp một số lên nhiều lần.

Về nhà xem lại bài, chuẩn bị tiếp cho tiết sau

Nhận xét tiết học.

IV/ Bổ sung:

.....

TOÁN

Tiết:35

Bảng chia 7

Thời gian dự kiến: phút

I/ Mục tiêu: -Bảng chia 7

- Học sinh tự lập được và học thuộc bảng chia 7, bằng cách dựa vào bảng nhân 7. Thực hành chia trong phạm vi 7 và giải toán.
- Hs yêu thích môn học.

II/ Đồ dùng :

- Gv và học sinh: Các tấm bìa, mỗi tấm có 7 chấm tròn.

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/Bài cũ: ktra bài tiết trước- nhận xét.

-Giới thiệu bài

2/ bài mới:

Hoạt động 1: Lập bảng chia 7

MT: hs tự lập được bảng chia.

- Hướng dẫn học sinh lập các công thức $7 \times 1 = 7$; $7 \times 2 = 14$; $7 \times 3 = 21$.
- Giáo viên cho học sinh quan sát một tấm bìa có 7 chấm tròn. Hỏi học sinh: 7 chấm tròn được lấy 1 lần, vậy ta được mấy chấm tròn? (7 chấm tròn được lấy 1 lần bằng 7 chấm tròn), Giáo viên nêu: “ 7 được lấy 1 lần, ta viết: $7 \times 1 = 7$. Cho học sinh nêu lại: 7 nhân 1 bằng 7. Giáo viên chỉ vào tấm bìa có 7 chấm tròn và hỏi: Lấy 7 (chấm tròn) chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 7 chấm tròn thì được mấy nhóm? (1 nhóm, 7 chia 7 được 1), Viết lên bảng: $7 : 7 = 1$, chỉ vào phép nhân và phép chia trên bảng và gọi học sinh đọc: 7 nhân 1 bằng 7; 7 chia 7 bằng 1.
- Tương tự hình thành bảng chia 7

- Học thuộc bảng chia 7.

Hoạt động 2: Thực hành

*MT: củng cố lại kiến thức vừa học.Hs làm được các bt

Bài 1: Tính nhẩm -HD hs làm miệng-nhận xét

Bài 2: Tính nhẩm:

- Giáo viên hướng dẫn, học sinh làm vào vở bài tập.Nêu miệng bài làm-nhận xét
- Chấm, chữa bài.
- Cho học sinh nhận xét kết quả của phép nhân và các phép chia tương ứng.

Bài 3: Bài toán –hs đọc y/c.gv hd hs làm vbt-1 hs lên bảng làm.

-Gv cùng hs nhận xét

Bài 4: Bài toán

- Làm tương tự như bài 3.
- Chấm, chữa bài

3/ Củng cố, dặn dò

Học sinh đọc lại bảng chia 7. Thi đọc thuộc bảng chia 7.

Nhận xét tiết học.

IV/ Bổ sung:.....

TUẦN 8

TOÁN

Tiết 36

Luyện tập

Thời gian dự kiến: 45 phút

Sách giáo khoa trang: 36

I/ Mục tiêu:

- Củng cố và vận dụng bảng nhân 7 để làm tính và giải bài toán liên quan đến bảng chia 7.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ Đồ dùng dạy học:

GV: bảng phụ

III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: 3 học sinh đọc bảng chia 7- nhận xét

*GTB

2/ Dạy bài mới:

HĐ1: *Luyện tập*

MT: Củng cố lại bảng nhân và cách thực hiện phép chia theo cột dọc.

Bài 1 : Tính nhẩm

2 học sinh đọc bảng nhân, chia 7.

Học sinh làm miệng – nhận xét. Giáo viên giúp đỡ học sinh yếu làm bài.

Chấm, chữa bài.

Bài 2: Tính

Cho học sinh trình bày lại cách làm phép tính chia.

Lưu ý học sinh về cách chia , cách thực hiện phép chia.

Học sinh làm vào VBT - một em làm bảng phụ- nhận xét.

Chấm, chữa bài.

Bài 3 : Bài toán

Học sinh đọc đề toán, giáo viên hướng dẫn cách làm.

Học sinh làm vào vở bài tập, một học sinh làm trên bảng phụ- nhận xét. Đôi vở để chữa bài cho nhau.

Chấm, chữa bài.

3/Củng cố, dặn dò

Học thuộc bảng nhân 7, bảng chia 7.

Về nhà xem lại bài – chuẩn bị tiết sau.

Nhận xét tiết học.

IV/ Bổ sung:

.....

TOÁN

Tiết 37

Giảm đi một số lần

Thời gian dự kiến 45phút

Sách giáo khoa trang: 37

I/ Mục tiêu:

- Biết cách giảm một số đi nhiều lần và vận dụng để giải các bài tập.
- Phân biệt giảm đi một số lần với giảm đi một số đơn vị
- Cần thận khi làm toán.

II/ Đồ dùng dạy học:

GV: Các tranh vẽ hình 8 con gà sắp xếp thành từng hàng như SGK

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: học sinh làm bài . Đọc bảng chia 7- nhận xét.

2/ Dạy bài mới:

HD1: Hướng dẫn học sinh cách giảm một số đi nhiều lần.

- Giáo viên nêu bài toán. Đặt câu hỏi để học sinh trả lời:

+ Hàng trên có mấy con gà? (6 con gà)

+ Số con gà ở hàng trên gấp mấy lần số con gà ở hàng dưới? (3 lần)

+ So sánh số con gà ở hàng trên và số con gà ở hàng dưới? (Số con gà ở hàng trên gấp số con gà ở hàng dưới là 3 lần, hay: Số con gà ở hàng trên giảm 3 lần thì có số con gà ở hàng dưới: $6 : 3 = 2$ (con gà)

Giáo viên ghi bảng như SGK, cho học sinh nhắc lại.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh tương tự như trên đối với trường hợp độ dài các đoạn thẳng AB và CD.

+ Muốn giảm một số đi nhiều lần ta làm thế nào?

Muốn giảm một số đi nhiều lần ta chia số đó cho số lần- Hs nhắc lại.

HD 2: Thực hành:

Bài 1 : Viết (theo mẫu):

Giáo viên hướng dẫn học sinh làm theo mẫu:

Giảm 12kg đi 4 lần được: $12 : 4 = 3$ (kg)

Các bài còn lại học sinh làm vào vở bài tập.Hs lên bảng làm – nhận xét

Chăm, chữa bài.

Bài 2: Bài toán

Học sinh đọc yêu cầu, tóm tắt theo gợi ý của giáo viên và làm vào vở bài tập - một em làm bảng phụ – nhận xét.

Chăm chữa bài.

Bài 3 : Bài toán

Làm tương tự bài tập 2.

Bài 4: a/ Học sinh tự vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 10cm.

3/Củng cố, dặn dò

Học sinh đọc lại ghi nhớ. Về nhà xem lại bài – chuẩn bị cho tiết sau.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:

Tiết 38

TOÁN

Luyện tập

Sách giáo khoa trang 38. Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:

- Củng cố về giảm đi một số lần và ứng dụng để giải các bài tập đơn giản.

- Bước đầu liên hệ giữa giảm đi một số lần và tìm một phần mấy của một số.

II/ Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ.

III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: 3 học sinh đọc ghi nhớ về giảm đi một số lần, 1 học sinh làm bài tập 3.

2/ **Luyện tập:**

Bài 1 : Viết số thích hợp vào ô trống (theo mẫu)

Giáo viên hướng dẫn học sinh giải thích bài mẫu. Chẳng hạn: $2 \text{ gấp } 6 \text{ lần được } 2 \times 6 = 12 \text{ (tính nhẩm)}$, $12 \text{ giảm } 3 \text{ lần được } 12 : 3 = 4$

Học sinh làm bài vào vở bài tập. Khuyến khích học sinh tính nhẩm. Giáo viên giúp đỡ học sinh yếu làm bài.

Chấm, chữa bài.

Bài 2: Bài toán

Hỏi học sinh về cách giải bài toán giảm đi một số lần.

Học sinh làm vào VBT - một em làm phiếu.

Chấm, chữa bài, kết hợp cho học sinh trình bày lại cách làm phép tính chia.

Bài 3 : Bài toán

Học sinh đọc đề toán, giáo viên hướng dẫn cách làm.

Giáo viên cho học sinh làm bài vào vở bài tập.

Học sinh làm vào vở bài tập, hai học sinh làm trên phiếu.

Chấm, chữa bài.

Bài 4: Đo rồi viết số đo độ dài đoạn thẳng

Cho học sinh đọc thầm rồi nêu cách làm và làm bài vào vở bài tập. Chẳng hạn:

+ Đo độ dài đoạn thẳng MN được 12cm

+ Độ dài đoạn thẳng ON Bằng $\frac{1}{4}$ độ dài đoạn thẳng MN: $12 : 4 = 3\text{cm}$

+ Chấm điểm O cách N 3cm.

3/Củng cố, dặn dò

Về nhà làm bài tập 2 trang 38.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung:.....